

7. Ông Y-bi A-Le-o, Phó chủ tịch Đoàn chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt-nam, Ủy viên Hội đồng cố vấn Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt-nam, đại diện các dân tộc Tây-nguyên ;

8. Hòa thượng Thích Thiện Hào, Ủy viên Đoàn chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt-nam, đại diện những người Phật giáo yêu nước trong Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt-nam ;

9. Nguyễn Hữu Thế, Ủy viên Đoàn chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt-nam, Chủ tịch Hội nông dân giải phóng miền Nam Việt-nam ;

10. Nguyễn Hộ, Phó chủ tịch Liên hiệp công đoàn giải phóng miền Nam Việt-nam, đại diện Đảng bộ Đảng lao động Việt-nam thành phố Hồ Chí Minh ;

11. Bà luật sư Ngô Bá Thành, Nguyên chủ tịch Phong trào phụ nữ đòi quyền sống, Phó chủ tịch Hội trí thức yêu nước thành phố Hồ Chí Minh, ủy viên Ban chấp hành trung ương Hội liên hiệp phụ nữ giải phóng miền Nam Việt-nam.

THÔNG CÁO

của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Ngày 12 tháng giêng năm 1976, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã họp phiên thường lệ dưới sự chủ tọa của Chủ tịch Ủy ban thường vụ Quốc hội Trường-Chinh.

Tham dự phiên họp này có các vị đại diện của Hội đồng Chính phủ, của Tòa án nhân dân tối cao và của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

1. Ủy ban thường vụ Quốc hội đã quyết định một số việc chuẩn bị cho cuộc tổng tuyển cử bầu ra Quốc hội chung của cả nước.

2. Theo đề nghị của Hội đồng Chính phủ, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã phê chuẩn việc thành lập Tổng cục hàng không dân dụng Việt-nam trực thuộc Hội đồng Chính phủ.

3. Theo đề nghị của Hội đồng Chính phủ, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã quyết định tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho 54 đơn vị và 42 cán bộ, chiến sĩ thuộc Quân đội nhân dân Việt-nam đã lập được nhiều thành tích đặc biệt xuất sắc về chiến đấu, phục vụ chiến đấu, góp phần đưa sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc ta đến thắng lợi hoàn toàn.

4. Ủy ban thường vụ Quốc hội đã quyết định một số vấn đề về công tác xét xử của Tòa án nhân dân tối cao.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CHỈ THỊ số 16-TTg ngày 8-1-1976 về việc thi hành chế độ nửa cung cấp về nhà ở, điện, nước đối với cán bộ, công nhân, viên chức và gia đình.

Ngày 8 tháng 12 năm 1958, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành thông tư số 529-TTg quy định tạm thời chế độ nửa cung cấp về nhà ở.

Nhưng trong mấy năm vừa qua, việc thực hiện những quy định của thông tư đó không thống nhất, ảnh hưởng đến tư tưởng và thu nhập của công nhân, viên chức, làm phát sinh thêm những bất hợp lý mới.

Để giảm bớt khó khăn và ổn định đời sống công nhân, viên chức, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị :

1. Trong khi chờ đợi việc cải tiến chế độ tiền lương và nâng lương, những cán bộ, công nhân, viên chức trong biên chế Nhà nước cùng với những người trong gia đình (bao gồm cha mẹ, vợ chồng, con) được xếp ở trong các khu nhà ở do Nhà nước xây dựng không kể nhà đó thuộc cơ quan quản lý nhà đất cho thuê hay các ngành còn tự quản lý ở các thành phố, thị xã, thị trấn, nông, lâm trường đều được hưởng chế độ nửa cung cấp về nhà ở, điện, nước theo đúng những quy định trong thông tư số 529-TTg ngày 8-12-1958 của Thủ tướng Chính phủ và thông tư số 84-TT/NV ngày 24-12-1958 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành.

2. Chi thị này thi hành kể từ ngày 1 tháng 1 năm 1976.

Những trường hợp chưa thi hành đúng như thông tư trên thì phải thi hành cho đúng không đặt vấn đề truy lĩnh hoặc truy hoàn số tiền chênh lệch. Những trường hợp nào chưa trả tiền nhà thì phải tiến hành thu.

Bộ Xây dựng có trách nhiệm phối hợp cùng Bộ Tài chính, Bộ Lao động hướng dẫn việc thực hiện chi thị này.

Hà-nội, ngày 8 tháng 1 năm 1976

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

ĐỖ MUỜI

**QUYẾT ĐỊNH số 25-TTg ngày 9-1-1976
về việc tổ chức Ban thanh tra nhân
dân ở các đơn vị cơ sở chính quyền,
kinh tế, sự nghiệp.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào nghị quyết số 164-CP ngày 31-8-1970 của Hội đồng Chính phủ về việc tăng cường công tác thanh tra và chấn chỉnh hệ thống thanh tra của Chính phủ;

Căn cứ vào nghị định số 172-CP ngày 1-11-1973 của Hội đồng Chính phủ ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Hội đồng Chính phủ;

Để kết hợp chặt chẽ giữa kiểm tra của quần chúng nhân dân với thanh tra của Chính phủ và tạo điều kiện cho nhân dân lao động thực hiện quyền làm chủ tập thể của mình trong việc kiểm tra, giám sát các cơ quan, xí nghiệp Nhà nước, các hợp tác xã và nhân dân trong việc quản lý kinh tế, văn hóa xã hội, trật tự, đời sống, v.v.:

Theo đề nghị của ông Chủ nhiệm Ủy ban thanh tra của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay cho phép các đơn vị cơ sở: chính quyền, kinh tế, sự nghiệp được tổ chức lực lượng thanh tra của quần chúng gọi là Ban thanh tra nhân dân.

Ban thanh tra nhân dân do chính quyền cơ sở hoặc thủ trưởng cơ quan, xí nghiệp cơ sở trực tiếp tổ chức và chỉ đạo, Ủy ban Thanh tra hướng dẫn về nghiệp vụ.

Điều 2. — Ban thanh tra nhân dân có nhiệm vụ giúp chính quyền cơ sở và thủ trưởng cơ quan, xí nghiệp động viên rộng rãi nhân dân và cán bộ, công nhân viên trong đơn vị cơ sở đó thường xuyên làm những công việc sau đây:

a) Kiểm tra mọi người thuộc đơn vị cơ sở trong việc thực hiện nhiệm vụ đối với đơn vị đó trong việc chấp hành các chính sách của Đảng, kế hoạch và luật pháp của Nhà nước, nội quy của đơn vị để kịp thời phát hiện và bài trừ các hiện tượng tiêu cực nhằm góp phần thúc đẩy hoàn thành thắng lợi kế hoạch Nhà nước và xây dựng đơn vị vững mạnh;

b) Tham gia góp ý kiến với chính quyền cơ sở hoặc thủ trưởng cơ quan, xí nghiệp trong việc xét, giải quyết các đơn khiếu nại, tố cáo hoặc các kiến nghị, thỉnh cầu của nhân dân thuộc trách nhiệm đơn vị phải giải quyết.

Điều 3. — Ban thanh tra nhân dân có những quyền hạn sau đây:

a) Được yêu cầu cán bộ, công nhân viên hoặc các tổ chức thuộc đơn vị cơ sở cung cấp tài liệu tình hình có liên quan đến việc thanh tra; được trực tiếp gặp riêng cá nhân hoặc tập thể quần chúng trong đơn vị cơ sở để tìm hiểu, trao đổi về các vấn đề định thanh tra; khi gặp các việc vi phạm, có quyền lập biên bản;

b) Được quyền kết luận rõ đúng, sai về những vấn đề đã thanh tra và kiến nghị với chính quyền cơ sở hoặc thủ trưởng cơ quan, xí nghiệp biện pháp giải quyết đề phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm;

c) Nếu thấy chính quyền cơ sở hoặc thủ trưởng cơ quan, xí nghiệp có việc làm chưa đúng thì yêu cầu xem xét giải quyết lại;

d) Được báo cáo trực tiếp mọi việc làm của mình với Ủy ban thanh tra cấp trên trực tiếp và yêu cầu cơ quan này giúp đỡ khi gặp khó khăn trong công tác;